

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN T1
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 92/2024/HS-ST.
Ngày: 22 - 4- 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN T1, TỈNH ĐỒNG NAI

- T2 phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai

Các H thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hòa

Bà Lê Thị Kim Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Quân Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn T1, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T1 tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Thủy- Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn T1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương Hoàng P, tên gọi khác: Không, sinh năm 1999 tại An Giang; nơi thường trú: Ấp P1 N, xã P1 H, huyện An P1, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Hoàng S, sinh năm 1971 và bà Võ Thị H1, sinh năm 1978, bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

Ngày 9/6/2018, bị cáo P bị Tòa án nhân dân huyện An P1, tỉnh An Giang xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và buộc phải đóng 200.000 án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 01/01/2024, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nhơn T1.

-Người làm chứng:

Nguyễn Đình D, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp 2, xã Long T, huyện Nhơn T1, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

-Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn T2, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Ấp 2, xã Long T, huyện Nhơn T1, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Hoàng P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào lúc 10 giờ ngày 31/12/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P điện thoại liên lạc mua của người tên Đ (chưa rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng tại cây xăng đôi xã Long P2, huyện Long T2, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, P quay về phòng trọ ở khu phố P2 K, Thị trấn Hiệp P2, huyện Nhơn T1, tỉnh Đồng Nai rồi lấy ra một ít ma túy để sử dụng, số ma túy còn lại P cất giữ. Đến khoảng 11 giờ ngày 01/01/2024, P lấy kéo, bật lửa, ống hút nhựa rồi phân số ma túy trên được 13 tếp ma túy đựng trong các đoạn ống hút nhựa màu vàng và màu hồng nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện để kiếm tiền lời. Đến 12 giờ cùng ngày, người tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy. P điều khiển xe mô tô biển số 95B1-778.39 đi đến điểm hẹn đến ấp 2, xã Long T, huyện Nhơn T1 để giao bán ma túy cho D. Khi P đang đứng chờ để giao ma túy cho D thì bị Công an xã Long T phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 14/KL-KTHS ngày 08/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,1011 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon kích thước 04x08cm (bên trong có 07 đoạn ống hút nhựa màu vàng hàn kín hai đầu; 06 đoạn ống hút nhựa màu hồng hàn kín hai đầu) bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng.

- 01 cây kéo; 01 hộp quẹt gas; ống hút nhựa màu vàng, màu hồng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung của P

- 01 mô tô biển số 95B1-778.39 P mượn của anh Trần Văn T2. Do anh T2 không biết P dùng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn T1 đã trả lại cho anh T2 đúng quy định pháp luật

Tại Cáo trạng số: 101/CT-VKSNT ngày 01 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T1 đã truy tố bị cáo Trương Hoàng P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T1 giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số: 101/CT-VKSNT ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Sau khi phân tích và luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn

T1 đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Trương Hoàng P từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy:

Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong ký hiệu số 14/KL-KTHS ngày 08/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 cây kéo, 01 hộp quẹt gas, ống hút nhựa màu vàng, màu hồng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung của P không dùng vào việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho P.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho các bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng anh Nguyễn Đình D và người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn T2 vắng mặt. Xét anh D, anh T2 vắng mặt nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt của anh D, anh T2 không gây trở ngại cho việc xét xử và đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt anh D, anh T2.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo P thừa nhận: Vào ngày 01/01/2024, Trương Hoàng P mang 2,1011 gam ma túy, loại Methamphetamine đến ấp 2, xã Long T, huyện Nhơn T1, tỉnh Đồng Nai, giao bán cho người tên D chưa rõ nhân thân lai lịch. Khi P đang cầm ma túy chờ giao bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Viện

kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T1 truy tố bị cáo Trương Hoàng P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã Hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và xâm phạm đến trật tự, an toàn xã Hội. Vì vậy, hình phạt dành cho bị cáo cần phải nghiêm khắc nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã Hội một thời gian để cải tạo các bị cáo T2 một người có ích cho xã Hội.

Đối với đối tượng tên Đ chưa rõ nhân thân lai lịch đã có hành vi bán ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn T1 sẽ tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

[4] Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy:

Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong ký hiệu số 14/KL-KTHS ngày 08/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 cây kéo, 01 hộp quẹt gas, ống hút nhựa màu vàng, màu hồng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung của P không dùng vào việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho P.

(Số vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 9/4/2024)

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

[6] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T1 và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Hoàng P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Hoàng P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2024.

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu, tiêu hủy:

Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong ký hiệu số 14/KL-KTHS ngày 08/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 cây kéo, 01 hộp quẹt gas, ống hút nhựa màu vàng, màu hồng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung của P không dùng vào việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho P.

(Số vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 9/4/2024).

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- Lưu hồ sơ.

**T.M H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Mai

